

PHỤ LỤC 1C

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (ƯỚC QUÝ I/2022)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính)

Số: 06/04/2022
ĐẾN: 06/04/2022
Gửi: Ủy ban nhân dân Quận 6

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu kỳ	Số phát sinh (CÓ) trong kỳ	Số cuối kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo
I. Chỉ tiêu tài chính						
1. Tổng tài sản	270	Triệu đồng	121.601	0	112.945	112.945
2. Vốn chủ sở hữu	410	Triệu đồng	38.328	0	38.320	38.320
II. Kết quả kinh doanh						0
1. Tổng doanh thu	10	Triệu đồng	0	26.445	26.445	26.445
2. Lãi phát sinh	20	Triệu đồng	0	6.073	6.073	6.073
3. Lỗ phát sinh	30	Triệu đồng	0	0	0	0
4. Lỗ lũy kế	40	Triệu đồng	0	0	0	0
III. Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN						
1. Thuế GTGT	100		0	6.584	6.584	6.584
2. Thuế tiêu thụ đặc biệt	111	Triệu đồng	0	1.790	1.790	1.790
3. Thuế TNDN	112	Triệu đồng	0	0	0	0
4. Thuế TNDN	113	Triệu đồng	0	1.215	1.215	1.215
4. Các khoản thuế, phí phải nộp khác	114	Triệu đồng	0	3.579	3.579	3.579

Quận 6, ngày 02 tháng 04 năm 2022

NGƯỜI LẬP BIỂU

Cơ quan, đơn vị báo cáo *Lu*
(Ký tên, đóng dấu)

Shave
Hang



GIÁM ĐỐC

Phạm Đức Thịnh

Ghi chú:

- Số liệu lập biểu là số ước tính của Quý báo cáo; doanh nghiệp đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Đối với tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, số liệu báo cáo của công ty mẹ;
- Riêng các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước gửi báo cáo cho cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan tài chính cùng cấp và Cục Tài chính doanh nghiệp, Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính

PHỤ LỤC 1C

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (ƯỚC QUÍ I/2022)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính)

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu kỳ	Số phát sinh (CÓ) trong kỳ	Số cuối kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo
I. Chỉ tiêu tài chính						
1. Tổng tài sản	270	Triệu đồng	64.585		55.019	55.019
2. Vốn chủ sở hữu	410	Triệu đồng	28.460		28.452	28.452
II. Kết quả kinh doanh						
1. Tổng doanh thu	10	Triệu đồng		24.145	24.145	24.145
2. Lãi phát sinh	20	Triệu đồng		6.073	6.073	6.073
3. Lỗ phát sinh	30	Triệu đồng				
4. Lỗ lũy kế	40	Triệu đồng				
III. Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN						
	100		0	3.608	3.608	3.608
1. Thuế GTGT	111	Triệu đồng		1.507	1.507	1.507
2. Thuế tiêu thụ đặc biệt	112	Triệu đồng			0	
3. Thuế TNDN	113	Triệu đồng		1.215	1.215	1.215
4. Các khoản thuế, phí phải nộp khác	114	Triệu đồng		886	886	886

NGƯỜI LẬP BIỂU

Thưa
Hang

Quận 6, ngày 02 tháng 04 năm 2022

Cơ quan, đơn vị báo cáo

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Phạm Đức Thịnh

Ghi chú:

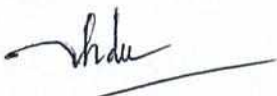
- Số liệu lập biểu là số ước tính của Quý báo cáo; doanh nghiệp đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Đối với tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, số liệu báo cáo của công ty mẹ;
- Riêng các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước gửi báo cáo cho cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan tài chính cùng cấp và Cục Tài chính doanh nghiệp, Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính

PHỤ LỤC 1C (QLN)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (ƯỚC QUÍ I/2022)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính)

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu kỳ	Số phát sinh trong kỳ	Số cuối kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo
I. Chỉ tiêu tài chính						
1. Tổng tài sản	270	Triệu đồng	57.016		57.926	57.926
2. Vốn chủ sở hữu	410	Triệu đồng	9.868		9.868	9.868
II. Kết quả kinh doanh						
1. Tổng doanh thu	10	Triệu đồng		2.300	2.300	2.300
2. Lãi phát sinh	20	Triệu đồng		-	0	-
3. Lỗ phát sinh	30	Triệu đồng				
4. Lỗ lũy kế	40	Triệu đồng				
III. Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	100			2.976	2.976	2.976
1. Thuế GTGT	111	Triệu đồng		283	283	283
2. Thuế tiêu thụ đặc biệt	112	Triệu đồng			0	
3. Thuế TNDN	113	Triệu đồng		-	0	-
4. Các khoản thuế, phí phải nộp khác	114	Triệu đồng		2.693	2.693	2.693

NGƯỜI LẬP BIỂU


Đương

Quận 6, ngày 02 tháng 04 năm 2022

Cơ quan, đơn vị báo cáo
(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Phạm Đức Thịnh

Ghi chú:

- Số liệu lập biểu là số ước tính của Quý báo cáo; doanh nghiệp đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Đối với tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, số liệu báo cáo của công ty mẹ;
- Riêng các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước gửi báo cáo cho cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan tài chính cùng cấp và Cục Tài chính doanh nghiệp, Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính